

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÀU BÀNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2022/HS-ST
Ngày: 01-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÀU BÀNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Huỳnh Nguyên Vỹ – Bí thư Huyện đoàn Bầu Bàng;

Ông Nguyễn Văn Hoà – Hội Cựu chiến binh huyện Bầu Bàng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Kiều Vĩnh Phong, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Thái Hoàng Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh S, sinh ngày 12 tháng 02 năm 2004 tại Campuchia; hộ khẩu thường trú: ấp Đ, xã Th, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: khu phố B, thị trấn U, huyện Bg, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh L và bà Ngô Thị N; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06 tháng 01 năm 2022 cho đến nay, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Tiến D – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Dương, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Nguyễn Thị D1, sinh năm 1994; nơi cư trú: ấp Ph, xã TB, huyện Bi, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

2. Nguyễn Văn T, sinh năm 2002; nơi cư trú: ấp K, xã TT, huyện TA, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Nguyễn Thanh S là đối tượng nghiện ma túy, S sử dụng ma túy từ tháng 10/2021 đến nay.

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 06-01-2022, Nguyễn Thanh S điều khiển xe mô tô, hiệu Honda, biển số 70H1-479.83 đến phòng trọ số 07 thuộc lô D23, đường N13-5D, khu phố Bàu Bàng, thị trấn Lai Uyên, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương của Lê Trung Đ thì bị Công an huyện Bàu Bàng phối hợp với Công an thị trấn Lai Uyên kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra phát hiện thu giữ trong bóp để túi quần sau bên phải của S 01 gói nilon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng, S khai nhận là ma túy đá. Qua quá trình làm việc, Nguyễn Thanh S khai nhận vào ngày 04-01-2022, S đến tại phòng trọ của Lê Trung Đ mua 01 gói nilon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy với giá 700.000 đồng của Lê Trung Đ về để sử dụng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh S đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến gì về hành vi phạm tội của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh S đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về các vấn đề khác của vụ án:

Vật chứng thu giữ trong vụ án: 01 gói nilon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng có khối lượng là 0,4623 gam; 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số IMEI01359933096295513, số IMEI02: 359934096295511; 01 xe máy nhãn hiệu Honda, số khung RLHJA3911LY243000, số máy JA39E1580842, biển số 70H1-479.83 theo Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 06-01-2022.

Theo Kết luận giám định số 64/MT-PC09 ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng/ trọng lượng 0,4623g, loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định: mẫu vật sau giám định được niêm phong, khối lượng/ trọng lượng 0,3912g.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về các vấn đề trên.

- Về trích dẫn cáo trạng của Viện kiểm sát:

Bản Cáo trạng số 24/CT-VKSNDDBB ngày 24 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thanh S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về mức hình phạt: áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh S mức án: từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù.

+ Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: tịch thu tiêu hủy mẫu vật sau giám định được niêm phong, khối lượng/ trọng lượng 0,3912g.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến gì về quyết định truy tố, luận tội của Viện kiểm sát.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày tranh luận: Thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo chỉ đơn thuần là mua ma túy từ đối tượng khác để về sử dụng chứ không phải mục đích mua bán, trọng lượng ma túy bị cáo tàng trữ là nhỏ so với hàm lượng quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017. Người bào chữa thống nhất đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo, ngoài ra bị cáo có nơi ở ổn định, nhận thức pháp luật hạn chế và có nhân thân tốt nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017. Từ những phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo khung hình phạt thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Bị cáo không có tranh luận bổ sung.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày tranh luận: Viện kiểm sát đã xem xét đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 do bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, về tình tiết nhân thân tốt không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 nên Viện kiểm sát không chấp nhận.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày tranh luận: giữa nguyên quan điểm đã trình bày.

Bị cáo Nguyễn Thanh S trình bày lời sau cùng: bị cáo đã biết hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bàu Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh S đã khai nhận: Khoảng 20 giờ ngày 06 tháng 01 năm 2022, tại phòng trọ thuộc lô D23, đường N13-5D, khu phố Bàu Bàng, thị trấn Lai Uyên, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương, bị cáo Nguyễn Thanh S đã có hành vi tàng trữ trái phép ma túy có khối lượng 0,4623g loại Methamphetamine để sử dụng thì bị Công an huyện Bàu Bàng bắt quả tang. Xét hành vi của bị cáo đã vi phạm điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, nội dung bản Cáo trạng và diễn biến tại phiên tòa. Bị cáo S sinh ngày 12 tháng 02 năm 2004, thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 06 tháng 01 năm 2022, do đó thời điểm phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Thanh S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như cáo trạng truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Về nhận thức, bị cáo biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, là mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước mà còn ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn huyện Bàu Bàng. Hội đồng xét xử quyết định xử bị cáo một mức án tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời cũng nhằm phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo là có cơ sở một phần nên Hội đồng xét xử chấp nhận một phần đề nghị trên. Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị áp dụng tình tiết nhân thân tốt là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo do nhân thân tốt không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[9] Về xử lý vật chứng: đối với số ma túy 0,3912g Methamphetamine còn lại sau giám định là vật chứng cấm lưu hành, tàng trữ nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số IMEI01359933096295513, số IMEI02: 359934096295511 có chủ sở hữu hợp pháp là bị cáo S, đây không phải là vật chứng nên Cơ quan điều tra Công an huyện Bàu Bàng trả lại cho bị cáo là đúng theo quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda, số khung RLHJA3911LY243000, số máy JA39E1580842, biển số 70H1-479.83, chủ sở hữu hợp pháp đối với xe mô tô này là chị D1, chị D1 giao xe mô tô này cho anh T làm phương tiện đi lại, anh T giao lại cho bị cáo mượn xe, chị D1 và anh T đều không biết bị cáo sử dụng xe mô tô trên để đi mua ma túy, xe mô tô này không phải là vật chứng nên Cơ quan điều tra Công an huyện Bàu Bàng trả lại xe mô tô trên cho chị D1 là đúng theo quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

[10] Đối với hành vi mua bán trái phép ma túy của Lê Trung Đ đã bị xử lý bằng vụ án khác.

[11] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 91 Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào các Điều 106, Điều 135 và khoản 2 Điều 136, các khoản 1, 2 Điều 260, khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6, Mục 1, Phần I Danh mục Án phí, lệ phí Tòa án (ban hành kèm theo) của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh S 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06 tháng 01 năm 2022.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 0,3912g Methamphetamine được niêm phong trong 01 bì thư niêm phong ghi số: 64/PC09, có hình dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bàu Bàng ngày 25 tháng 3 năm 2022).

3. Về án phí: bị cáo Nguyễn Thanh S phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bàu Bàng;
- Chi cục THADS huyện Bàu Bàng;
- Công an huyện Bàu Bàng;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Công TTĐT TANDTC (nếu có);
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quốc Dũng